

Số: 1789 /KH-UBND

Bắc Giang, ngày 25 tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện các nhiệm vụ quan trọng thúc đẩy
chuyển đổi số năm 2022

Thực hiện Công văn số 797/BTTTT-THH ngày 06/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn một số nhiệm vụ quan trọng thúc đẩy triển khai chuyển đổi số năm 2022, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh hoạt động của người dân, doanh nghiệp lên môi trường số thông qua phổ cập sử dụng các nền tảng số Việt Nam; giúp người dân, doanh nghiệp thụ hưởng trực tiếp sự tiện lợi cũng như lợi ích của chuyển đổi số;

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là trách nhiệm người đứng đầu và tạo sự đồng nhất trong nhận thức và hành động của lãnh đạo và cán bộ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp để thúc đẩy thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm chuyển đổi số năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu: Cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả 06 định hướng xuyên suốt và 22 nhiệm vụ, giải pháp vừa mang tính trung hạn, vừa mang tính ưu tiên triển khai trong năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 797/BTTTT-THH.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tham mưu thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 111-NQ/TU ngày 11/6/2021 của Tỉnh ủy và các Kế hoạch của UBND tỉnh về Chuyển đổi số; duy trì thứ hạng nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước về chỉ số đánh giá chuyển đổi số

a) Sở Thông tin và Truyền thông

- Rà soát, tham mưu xây dựng văn bản chỉ đạo, cơ chế, chính sách, đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực phục vụ quá trình chuyển đổi số. Kịp thời tham mưu triển khai các văn bản chỉ đạo của trung ương;

Tập trung tham mưu ban hành văn bản được giao theo kế hoạch: Kế hoạch nâng cao chỉ số chuyển đổi số năm 2022 và các năm tiếp theo; Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh về đẩy mạnh phát triển Chính quyền số; Chỉ thị của Chủ tịch UBND tỉnh về bảo đảm an toàn thông tin mạng; Quyết định ban hành Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang; Quy chế

quản lý, vận hành và khai thác sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Bắc Giang; Quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh Bắc Giang; Quy chế về mở dữ liệu, kết nối, chia sẻ và sử dụng cơ sở dữ liệu giữa các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh; các văn bản chỉ đạo thường xuyên về triển khai ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số, xếp loại mức độ chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước năm 2022...

- Đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương thực hiện theo nhiệm vụ giao tại Nghị quyết số 111-NQ/TU, Kế hoạch số 324/KH-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh, Kế hoạch của Ban chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Bắc Giang năm 2022 đảm bảo thực hiện chuyển đổi số hiệu quả, thống nhất và đồng bộ; triệt để sử dụng các nền tảng quốc gia do các bộ, ngành của Trung ương đầu tư triển khai theo ngành dọc, đảm bảo đồng bộ, tích hợp, liên thông từ cấp tỉnh đến Trung ương;

Hàng tháng, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức từ 01 đến 02 đoàn công tác để kiểm tra các sở, cơ quan; UBND huyện, thành phố về công tác chuyển đổi số.

b) Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố

- Chủ động nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số để xây dựng thành công “cơ quan số” tại cơ quan, đơn vị mình; coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức số hóa dữ liệu theo lộ trình, tạo lập dữ liệu thống kê phục vụ quản lý số liệu chuyên ngành, tổng hợp số liệu chỉ tiêu kinh tế - xã hội toàn tỉnh; đảm bảo trên 90% sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp khi sử dụng các ứng dụng, dịch vụ.

- Chủ động rà soát, sắp xếp, bố trí, đào tạo đội ngũ làm công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo công dân số, kỹ năng số, kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho học sinh trong các trường học để lan truyền trong toàn xã hội gồm: Phổ cập sử dụng sàn thương mại điện tử cho người dân và các hộ sản xuất nông nghiệp, hộ kinh doanh cá thể; phổ cập sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Bắc Giang cho người dân, doanh nghiệp; phổ cập sử dụng nền tảng số hỗ trợ tư vấn sức khỏe cá nhân, kết nối trực tiếp giữa người dân với bác sĩ theo quy định của pháp luật, sử dụng nền tảng số hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa của các bệnh viện; phổ cập sử dụng nền tảng số khác phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân như liên lạc, giải trí, du lịch, đi lại, ăn uống và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

2. Duy trì, cập nhật và tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang phiên bản 2.0

a) Sở Thông tin và Truyền thông

- Quản lý hạ tầng CNTT dùng chung của tỉnh và bảo đảm cơ sở hạ tầng

CNTT để triển khai các thành phần của Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang phiên bản 2.0.

- Chủ trì vận hành, phát triển nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) và triển khai tích hợp, chia sẻ đối với các hệ thống thông tin trong tỉnh, đảm bảo khả năng kết nối hệ thống, chia sẻ dữ liệu, dùng chung hạ tầng.

- Phối hợp, hỗ trợ, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đảm bảo thiết kế kỹ thuật của các hệ thống thông tin của các đơn vị đáp ứng các yêu cầu của Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang phiên bản 2.0.

- Duy trì, cập nhật, nâng cấp Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang phiên bản 2.0 khi có sự thay đổi về chính sách, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về Kiến trúc Chính phủ điện tử của Trung ương hoặc các phát sinh các yêu cầu mới về nghiệp vụ, các thay đổi về công nghệ...

b) Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND huyện, thành phố

Tổ chức triển khai các dự án trên cơ sở các quy định và hướng dẫn, thẩm định kỹ thuật của Sở Thông tin và Truyền thông, đảm bảo tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bắc Giang phiên bản 2.0.

3. Tăng cường quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước cho CNTT, chuyển đổi số cần thực hiện đúng quy trình, thủ tục và quy định pháp luật hiện hành về quản lý đầu tư, ngân sách nhà nước, đấu thầu

Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND huyện, thành phố khi thực hiện công tác đầu tư, mua sắm trong các nhiệm vụ, chương trình, dự án CNTT và chuyển đổi số phải đảm bảo quy định tại Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 13/7/2021 của UBND tỉnh ban hành quy định một số nội dung về quản lý hoạt động đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và các văn bản QPPL hiện hành:

- Đảm bảo nguyên tắc có người làm, có người giám sát độc lập, thực hiện việc kiểm tra, giám sát kịp thời ngay từ khâu lập kế hoạch, phê duyệt chủ trương, lập dự toán đến các khâu thực hiện đầu tư, mua sắm và đến khâu quyết toán.

- Tăng cường và nâng cao chất lượng công tác phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông về thẩm tra, thẩm định các nhiệm vụ, chương trình, dự án CNTT và chuyển đổi số.

- Khi xây dựng dự toán các nhiệm vụ, chương trình, dự án CNTT và chuyển đổi số phải được tính đúng, tính đủ, đúng quy định, định mức và đơn giá của nhà nước, phù hợp với thị trường (*các cơ quan, đơn vị có thể tham khảo giá và công bố giá của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trên các phương tiện như: Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, thông tin công khai về đấu thầu được đăng tải trên Cổng TTĐT của các bộ, ngành, địa phương*). Tuân thủ các quy trình lựa chọn nhà thầu đảm bảo cạnh tranh, minh bạch, sản phẩm, dịch vụ được lựa chọn có chất lượng tốt nhất với giá cả phù hợp nhất.

- Việc thực hiện các nhiệm vụ, dự án cần tăng cường dùng chung cơ sở hạ tầng thông tin, đồng bộ, chia sẻ, kết nối liên thông dữ liệu với các cơ quan liên

quan, đạt được các mục tiêu đã đề ra; tránh đầu tư dàn trải, trùng lặp, chồng chéo. Hệ thống CNTT phải bảo đảm các yêu cầu an toàn thông tin theo cấp độ, phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn, tiêu chí kỹ thuật đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành.

- Khi đầu tư ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số phải đảm bảo việc đầu tư và sử dụng các nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước được sử dụng đúng nội dung, đúng mục tiêu, đúng nguồn kinh phí, tiết kiệm, hiệu quả, đảm bảo tính thống nhất và đồng bộ, tránh chồng chéo, manh mún. Đối với các ứng dụng chuyên ngành, triệt để sử dụng các sản phẩm phần mềm do bộ, ngành Trung ương đầu tư triển khai theo ngành dọc, đảm bảo đồng bộ, tích hợp, liên thông từ cấp tỉnh đến Trung ương.

4. Triển khai thực hiện tốt các nguyên tắc, giải pháp đảm bảo về an toàn, an ninh mạng theo quy định

a) Sở Thông tin và Truyền thông

- Thực hiện đánh giá an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin, triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin mạng theo cấp độ và xây dựng phương án ứng phó, ứng cứu sự cố an toàn thông tin; xong trước 30/10/2022.

- Thực hiện đánh giá hạ tầng trang thiết bị an toàn thông tin và xây dựng phương án ứng cứu, khắc phục sự cố; xong trước 30/10/2022.

b) Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, địa phương tổ chức thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, cập nhật kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của an ninh mạng để ý thức được vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong bảo vệ an ninh mạng và xây dựng không gian mạng an toàn, lành mạnh.

- Thực hiện kiểm tra an ninh, an toàn thiết bị phần cứng, phần mềm các hệ thống thông tin theo yêu cầu trước khi đưa vào sử dụng.

c) Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố

- Rà soát, đánh giá, đảm bảo các hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin mạng theo cấp độ; xong trước 30/6/2022.

- Khi triển khai các dự án xây dựng các hệ thống thông tin, yêu cầu tư vấn triển khai phát triển theo quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn (DevSecOps); các hệ thống thông tin chưa kết luận bảo đảm an toàn, an ninh mạng chưa đưa vào sử dụng; hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.

5. Thiết lập mạng lưới công nghệ số cộng đồng hỗ trợ triển khai chính quyền số, kinh tế số và xã hội số

a) Tỉnh đoàn Bắc Giang: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương

triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 594/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực số cho thanh thiếu niên tỉnh Bắc Giang, phát huy vai trò nòng cốt, đi đầu của các cấp bộ đoàn trong chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025.

b) Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp, hỗ trợ Tỉnh đoàn Thanh niên tổ chức tập huấn, tuyên truyền nâng cao năng lực số cho cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu niên; phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án Nâng cao năng lực số cho thanh thiếu niên tỉnh Bắc Giang, phát huy vai trò nòng cốt, đi đầu của các cấp bộ đoàn trong chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025.

- Hướng dẫn thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã xong trước 30/4/2022. Bồi dưỡng, tập huấn Tổ công nghệ số cộng đồng về các chủ trương, chính sách, pháp luật về chuyển đổi số; chuyên gia hướng dẫn cài đặt, sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số.

c) UBND huyện, thành phố

- Chỉ đạo UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng để thực hiện tư vấn, tuyên truyền và triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, hỗ trợ người dân trên địa bàn tiếp cận các dịch vụ số và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến... xong trước ngày 15/5/2022. Khuyến khích các xã, phường, thị trấn thành lập các tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn, bản, tổ dân phố để hỗ trợ người dân tiếp cận các dịch vụ số do các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp... triển khai trên địa bàn.

- Phối hợp theo dõi, tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án Nâng cao năng lực số cho thanh thiếu niên tỉnh Bắc Giang, phát huy vai trò nòng cốt, đi đầu của các cấp bộ đoàn trong chuyển đổi số giai đoạn 2022 - 2025 tại địa phương.

6. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, phát triển nguồn nhân lực về chuyển đổi số

a) Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Cục Tin học hóa – Bộ Thông tin và Truyền thông và Tập đoàn FPT triển khai thực hiện Chương trình bồi dưỡng, tập huấn cho 20 chuyên gia chuyển đổi số của tỉnh; thời gian tập huấn bắt đầu từ tháng 5/2022.

- Tổ chức 02 lớp bồi dưỡng kiến thức về an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách CNTT trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; xong trước 30/11/2022.

- Tổ chức các khóa tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng, khai thác các hệ thống thông tin của tỉnh cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước theo nhu cầu của các cấp, các ngành.

b) Sở Nội vụ: Tổ chức các khóa đào tạo, giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

7. Nghiên cứu, đề xuất triển khai sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số

a) Sở Thông tin và Truyền thông

- Là đơn vị đầu mối, điều phối chung việc triển khai phát triển các nền tảng số quốc gia trên địa bàn tỉnh; đôn đốc các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì nghiên cứu, đề xuất triển khai sử dụng các nền tảng số; trên cơ sở đề xuất triển khai ứng dụng của các đơn vị, tổng hợp danh sách tham mưu báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

- Tích cực phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông và Cơ quan chủ quản, các doanh nghiệp có các nền tảng số quốc gia để thúc đẩy phát triển và đưa các nền tảng số quốc gia vào sử dụng trên địa bàn tỉnh.

b) Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh: Căn cứ Danh mục các nền tảng số Quốc gia được phân công nghiên cứu (*tại Phụ lục của Kế hoạch này*), lựa chọn, đề xuất tổ chức, triển khai sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý; gửi danh sách đề xuất về Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 30/7/2022 để tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt làm cơ sở triển khai thực hiện.

8. Tổ chức triển khai kế hoạch hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử

Các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ Kế hoạch số 5299/KH-UBND ngày 10/10/2021 của UBND tỉnh Kế hoạch hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn tỉnh Bắc Giang khẩn trương xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn triển khai kế hoạch với các chỉ tiêu cụ thể, phân công trách nhiệm rõ ràng và tổ chức thực hiện; thời gian hoàn thành 30/12/2022.

9. Nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ và mở rộng kết nối, giám sát, kiểm soát truy cập tập trung Mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh

Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục phát triển, duy trì hạ tầng mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh chất lượng cao theo hướng thuê dịch vụ từ các doanh nghiệp viễn thông đảm bảo ổn định, thông suốt, kết nối bốn cấp hành chính từ Trung ương đến cấp xã; giám sát, kiểm soát truy cập tập trung, đảm bảo an toàn thông tin để phục vụ chính phủ số.

10. Nghiên cứu kế hoạch sử dụng hoặc dịch chuyển lên nền tảng điện toán đám mây

Sở Thông tin và Truyền thông làm việc với Cục Tin học hóa – Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn sử dụng hoặc dịch chuyển lên nền tảng điện toán đám mây; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh trước 30/9/2022.

11. Xây dựng, công bố công khai danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung để hệ thống hóa tài nguyên dữ liệu, tăng cường quản trị, nâng cao chất lượng dữ liệu và thúc đẩy chia sẻ dữ liệu

a) Sở Thông tin và Truyền thông: Trình UBND tỉnh Quyết định ban hành

Quy chế về mở dữ liệu, kết nối, chia sẻ và sử dụng cơ sở dữ liệu giữa các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh trong tháng 10/2022.

b) Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông công bố công khai danh mục các dịch vụ chia sẻ dữ liệu; chỉ định một cán bộ làm đầu mối phụ trách kết nối và chia sẻ dữ liệu; công khai số điện thoại, địa chỉ thư điện tử, tên và vị trí, chức năng cán bộ đầu mối phụ trách.

- Tổ chức phổ biến, quán triệt tới toàn bộ các tổ chức, cá nhân liên quan về việc cơ quan nhà nước phải có trách nhiệm chia sẻ dữ liệu với cơ quan, tổ chức, cá nhân khác theo quy định của pháp luật; không cung cấp thông tin qua hình thức văn bản đối với thông tin đã được khai thác qua hình thức kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin; không được thu thập, tổ chức thu thập lại dữ liệu hoặc yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp thông tin, dữ liệu trong quá trình giải quyết các thủ tục hành chính nếu dữ liệu này đã được cơ quan nhà nước khác cung cấp, sẵn sàng cung cấp thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu, trừ trường hợp dữ liệu đó không bảo đảm yêu cầu về chất lượng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên ngành hoặc pháp luật có quy định khác.

12. Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP)

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh đảm bảo kết nối, chia sẻ dữ liệu của các hệ thống thông tin, nền tảng số quốc gia với các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) theo lộ trình quy định của Chính phủ.

13. Triển khai Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp cấp tỉnh nhằm lưu trữ tập trung, tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu về phát triển kinh tế - xã hội

Sở Thông tin và Truyền thông đẩy nhanh tiến độ xây dựng Kho dữ liệu số tỉnh Bắc Giang, trong đó xây dựng Nền tảng thu thập, tích hợp dữ liệu từ các nguồn dữ liệu (các phần mềm chuyên ngành, dữ liệu từ CSDL quốc gia); báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh trước ngày 30/9/2022.

14. Thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ cao

Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố xây dựng và ban hành Kế hoạch thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ cao hiệu quả xong trước 30/5/2022; trong đó đặc biệt chú trọng tới việc rà soát, tham mưu cho cấp có thẩm quyền ban hành chính sách giảm lệ phí nếu thực hiện thủ tục hành chính theo hình thức trực tuyến; giao chỉ tiêu về tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ và tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến đến từng bộ phận, đơn vị đảm bảo tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt tối thiểu 85%, tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến đạt 50%; huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và cộng đồng trong việc phổ biến, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

15. Thực hiện kết nối Cổng Thông tin điện tử, Cổng Dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống một cửa điện tử với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ chính phủ số

Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Cục Tin học hóa – Bộ Thông tin và Truyền thông thực hiện kết nối Cổng Thông tin điện tử, Cổng Dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống một cửa điện tử với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ chính phủ số để đánh giá, đo lường, công bố trực tuyến, mức độ, chất lượng cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông.

16. Nghiên cứu, thí điểm triển khai Trợ lý ảo trong cơ quan nhà nước để hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao hiệu quả và năng suất lao động

Sở Thông tin và Truyền thông làm việc với Cục Tin học hóa – Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn thí điểm triển khai Trợ lý ảo trong cơ quan nhà nước và học tập kinh nghiệm triển khai của các tỉnh bạn, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh trước 30/9/2022.

17. Hỗ trợ các doanh nghiệp đánh giá, xác định chỉ số mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số

a) Sở Thông tin và Truyền thông

- Đăng ký và đăng nhập tài khoản tại Cổng thông tin đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp để thực hiện đánh giá mức độ chuyển đổi số cho doanh nghiệp đăng ký đánh giá.

- Hỗ trợ kinh phí cho một số doanh nghiệp thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số để tự động hóa, nâng cao hiệu quả quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ trong doanh nghiệp và chuyển đổi mô hình kinh doanh.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh xây dựng Kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy phát triển các doanh nghiệp chuyển đổi số toàn diện, hiệu quả, phù hợp với môi trường số.

- Hỗ trợ việc đăng ký và thành lập doanh nghiệp công nghệ số mới, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ số về thủ tục gia nhập thị trường.

- Tổ chức các hoạt động đào tạo nâng cao kỹ năng quản lý nguồn nhân lực cho doanh nghiệp công nghệ số, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp công nghệ số.

- Tiếp tục tuyên truyền giới thiệu doanh nghiệp tham gia Chương trình hỗ trợ chuyển đổi số (SMESx) và nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về chuyển đổi số.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Bộ Thông tin và Truyền

thông trong việc hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Chương trình hỗ trợ chuyển đổi số (SMEDx).

- Phối hợp cùng Base.vn hỗ trợ khoảng 50 doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Bắc Giang tham gia vào Chương trình Chuyển đổi số Doanh nghiệp.

- Xem xét sử dụng kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số của doanh nghiệp để làm căn cứ ưu tiên xét duyệt hỗ trợ của nhà nước đối với doanh nghiệp về công nghệ, tư vấn và chuyển đổi số trong các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng như các chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp có liên quan.

c) Sở Công Thương

- Triển khai thực hiện các chương trình thương mại điện tử năm 2022 theo Kế hoạch phát triển thương mại điện tử giai đoạn 2021-2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt; Kế hoạch Thương mại điện tử của Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, Bộ Công Thương.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, nhóm hộ gia đình tham gia các sàn thương mại điện tử lớn trong và ngoài nước nhằm thúc đẩy quảng bá và tiêu thụ hàng nông sản, đặc trưng và tiềm năng của tỉnh.

18. Triển khai Kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện nghiêm Kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế tỉnh Bắc Giang của UBND tỉnh.

19. Tổ chức nghiên cứu mô hình chuyển đổi số của các bộ, ngành, sáng kiến mới của các địa phương

Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên cập nhật, nghiên cứu Cẩm nang chuyển đổi số tại địa chỉ: <https://dx.mic.gov.vn>; cập nhật các bài học, kinh nghiệm, sáng kiến mới về chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương tại địa chỉ: <https://t63.mic.gov.vn> để báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức học tập, thí điểm triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

20. Định kỳ thực hiện đo lường, đánh giá, công bố xếp hạng mức độ chuyển đổi số đối với các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Sở Thông tin và Truyền thông trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định ban hành Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước tỉnh Bắc Giang trước tháng 9/2022; thực hiện đánh giá, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh công bố xếp hạng mức độ chuyển đổi số đối với các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2022 trong tháng 12/2022.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc sở, thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố trực tiếp chỉ đạo việc thực hiện Kế hoạch này; ban hành Kế hoạch cụ thể hóa các nhiệm vụ, phân công tổ chức và cá nhân thực hiện, xác định thời gian hoàn thành các nhiệm vụ được giao và dự kiến kết quả đạt được. Kế hoạch gửi Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 15/5/2022 để theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

Định kỳ trước ngày 20 của tháng cuối quý thực hiện đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch gửi Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh trước ngày 25 của tháng cuối quý.

2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- UBND huyện, thành phố;
- Ủy viên, Tổ Thư ký giúp việc BCD chuyên đổi số tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + LĐVP, các phòng, đơn vị;
- + Lưu: VT, KGVX.Cường.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Sơn

Phụ lục
PHÂN CÔNG NGHIÊN CỨU, ĐỀ XUẤT TỔ CHỨC, TRIỂN KHAI SỬ DỤNG CÁC NỀN TẢNG SỐ QUỐC GIA
PHỤC VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC GIANG

(Kèm theo Kế hoạch số 1789 /KH-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
I	Nền tảng số quốc gia do cơ quan nhà nước chủ quản, doanh nghiệp Việt Nam phát triển, làm chủ công nghệ lõi, sử dụng thống nhất trên toàn quốc, phục vụ hoạt động quản lý nhà nước hoặc cung cấp dịch vụ công phục vụ xã hội:			
1	Nền tảng điện toán đám mây Chính phủ Mô tả ngắn gọn: Xây dựng Nền tảng điện toán đám mây Chính phủ (CGC) thống nhất trên cơ sở quy hoạch, kết nối đám mây của các cơ quan nhà nước tại các bộ, ngành, địa phương (AGC). Nền tảng CGC thiết lập môi trường để lưu trữ, chia sẻ tài nguyên, phát triển dịch vụ dùng chung cho Chính phủ số trên quy mô toàn quốc được linh hoạt, hiệu quả, nhanh chóng; kết nối, khai thác hiệu quả các hệ thống đám mây của doanh nghiệp (EGC) để cung cấp hạ tầng điện toán đám mây cho Chính phủ số	Sở TT&TT	Các DN viễn thông, CNTT	
2	Nền tảng địa chỉ số Mô tả ngắn gọn: Xây dựng Nền tảng địa chỉ số trên cơ sở kế thừa nền tảng địa chỉ bưu chính VPostcode hiện có; gắn liền địa chỉ số đến từng công trình, nhà cửa, địa điểm đã được tạo địa chỉ số; tích hợp với nền tảng bản đồ số quốc gia dựa trên cơ sở dữ liệu quốc gia địa chỉ số, có chức năng chỉ đường, dẫn đường đến được từng địa chỉ số đã được tạo. Nền tảng địa chỉ số sẽ được mở để chia sẻ cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp cùng khai thác để xây dựng các bản đồ số chuyên biệt phục vụ cho từng ngành, lĩnh vực và hoạt động của các tổ chức, doanh nghiệp	Sở TT&TT	Bưu điện tỉnh; Các DN viễn thông, CNTT	
3	Nền tảng bản đồ số Mô tả ngắn gọn: Xây dựng Nền tảng bản đồ số cung cấp dịch vụ để phát triển các ứng dụng, dịch vụ dựa trên nền bản đồ, phục vụ quản lý của nhà nước và mọi mặt của đời sống, kinh tế, xã hội như: quản lý đô thị, dữ liệu kết cấu hạ tầng; sản xuất và bán lẻ; giao thông vận tải; quản lý đất đai, nông nghiệp; tài chính ngân hàng; cứu hộ, cứu nạn; thương mại điện tử... Nền tảng bản đồ số được tích hợp với Nền tảng địa chỉ số để chia sẻ cho các giải pháp phục vụ chuyển đổi số, dần thay thế các nền tảng bản đồ số khác trên thế giới	Sở TN&MT	Sở TT&TT; UBND cấp huyện; Các DN viễn thông, CNTT	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
4	<p>Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu Mô tả ngắn gọn: Nền tảng được xây dựng, phát triển phục vụ kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức. Nền tảng giúp nâng cao chất lượng dịch vụ công cung cấp cho người dân và doanh nghiệp theo hướng lấy người dùng làm trung tâm, người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp thông tin thủ công, nhiều lần cho cơ quan nhà nước; nâng cao hiệu quả của việc quản lý, chỉ đạo, điều hành dựa trên dữ liệu số thống nhất, tin cậy; tránh đầu tư trùng lặp, gây lãng phí trên quy mô toàn quốc; mở ra cơ hội cho khu vực tư có thể khai thác dữ liệu của cơ quan nhà nước để tạo ra giá trị mới</p>	Sở TT&TT		Đã đầu tư xây dựng LGSP tỉnh Bắc Giang
5	<p>Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu Mô tả ngắn gọn: Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu cung cấp khả năng tổng hợp dữ liệu từ nhiều nguồn, chuẩn hóa dữ liệu, lưu trữ vào kho dữ liệu; phân tích, xử lý dữ liệu theo nhu cầu; trình diễn dữ liệu theo nhiều chiều từ đó làm công cụ giúp các cơ quan nhà nước sử dụng, khai thác dữ liệu một cách có hiệu quả phục vụ công tác chỉ đạo điều hành</p>	Sở TT&TT	Các sở, ngành; UBND cấp huyện; Các DN viễn thông, CNTT	
6	<p>Nền tảng họp trực tuyến thế hệ mới cho cơ quan nhà nước Mô tả ngắn gọn: Nền tảng cung cấp dịch vụ họp trực tuyến cho phép nhiều người tham gia họp trên môi trường mạng, hỗ trợ đa nền tảng, thiết bị; các tính năng cần thiết của cuộc họp như: đặt lịch, nhắc lịch, chia sẻ tài liệu, chia sẻ màn hình, chia sẻ video trực tuyến, quản lý, điều hành cuộc họp, biểu quyết... Nền tảng cho phép triển khai họp qua Internet hoặc mạng truyền số liệu chuyên dùng</p>	Sở TT&TT	Các DN viễn thông, CNTT	
7	<p>Nền tảng dạy học trực tuyến Mô tả ngắn gọn: Xây dựng và phát triển nền tảng đào tạo trực tuyến cung cấp một hệ sinh thái học tập bao gồm: quản lý học tập, quản lý kho tài nguyên học liệu số,... cho giáo viên, học sinh và các cơ sở giáo dục. Nền tảng đào tạo trực tuyến sẽ trở thành sân chơi mở, bình đẳng, kích thích sáng tạo, phát triển hệ sinh thái EdTech Việt Nam</p>	Sở GD&ĐT	Sở TT&TT; Các DN viễn thông, CNTT	
8	<p>Nền tảng học kỹ năng trực tuyến mở (MOOCS) Mô tả ngắn gọn: Nền tảng học kỹ năng trực tuyến mở được xây dựng để phổ cập kỹ năng số cho mọi đối tượng bao gồm cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân nói chung; phổ cập kỹ năng số nâng cao cho người dân theo hướng cá nhân</p>	Sở TT&TT	Sở GD&ĐT; Sở LĐT&XH; Các DN viễn thông, CNTT	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
	hóa, đào tạo về kỹ năng, quyền và trách nhiệm công dân số. Việc triển khai nền tảng giúp người dân có kỹ năng sử dụng các loại hình dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu khác trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, du lịch, ngân hàng; cơ bản nắm được cách thức sử dụng dịch vụ khi có nhu cầu			
9	Nền tảng hóa đơn điện tử Mô tả ngắn gọn: Nền tảng hóa đơn điện tử quốc gia kết nối, liên thông với toàn bộ các cơ quan thuế, cho phép mỗi cá nhân, hộ kinh doanh, doanh nghiệp dễ dàng gửi nhận hóa đơn điện tử với nhau và với cơ quan thuế thông qua nền tảng này. Nền tảng giúp rút ngắn thời gian thực hiện giao dịch điện tử, tiết kiệm chi phí, xây dựng cơ sở dữ liệu về hóa đơn, khắc phục tình trạng gian lận sử dụng bất hợp pháp, tạo môi trường kinh doanh lành mạnh cho các chủ thể kinh doanh	Cục Thuế tỉnh	Sở Tài chính; Sở TT&TT; Các DN viễn thông, CNTT	
10	Nền tảng định danh người dân và xác thực điện tử Mô tả ngắn gọn: Nền tảng định danh người dân và xác thực điện tử được kết nối với CSDL quốc gia về dân cư, SDL quốc gia về xuất nhập cảnh, để phục vụ định danh mọi người dân trên môi trường số, khi tham gia sử dụng các dịch vụ số. Mỗi người dân khi tham gia không gian số sẽ được xác thực, định danh và sử dụng cho mọi hoạt động hàng ngày. Nền tảng sẽ có vai trò thúc đẩy toàn bộ các hoạt động chuyển đổi số quốc gia, đặc biệt cho các hoạt động thương mại điện tử, thanh toán điện tử...	Công an tỉnh	Sở TT&TT; VP UBND tỉnh; Các DN viễn thông, CNTT	
11	Nền tảng dữ liệu số nông nghiệp Mô tả ngắn gọn: Phát triển Nền tảng dữ liệu số nông nghiệp trong đó cơ quan nhà nước đóng vai trò dẫn dắt, hợp tác xã và doanh nghiệp nông nghiệp đóng vai trò nòng cốt và người nông dân tham gia tích cực trong việc thu thập, chuẩn hóa, mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ sản xuất nông nghiệp, tiêu thụ nông sản; kịp thời cung cấp thông tin, tư vấn, dự báo tình hình cho nông dân	Sở NN&PTNT	Sở TT&TT; UBND cấp huyện Các DN viễn thông, CNTT	
12	Nền tảng truy xuất nguồn gốc nông sản Mô tả ngắn gọn: Nền tảng truy xuất nguồn gốc nông sản cung cấp dịch vụ truy vết và chứng thực thông tin trong từng công đoạn, từ khâu sản xuất đến khâu vận chuyển và đến tay người tiêu dùng trong chuỗi giá trị nông nghiệp giúp minh bạch hóa Chuỗi cung ứng; Tối ưu Chuỗi cung ứng; Truy xuất được nguồn gốc	Sở NN&PTNT	Sở TT&TT; UBND cấp huyện; Các DN viễn thông, CNTT	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
13	<p>Nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa Mô tả ngắn gọn: Nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa cung cấp dịch vụ hỗ trợ, tư vấn sức khỏe từ xa cho người dân qua ứng dụng di động và các phương tiện công nghệ khác; Tích hợp công nghệ số vào dịch vụ theo dõi chăm sóc sức khỏe tại gia đình; theo dõi hàng ngày các chỉ số đo mà không cần thường xuyên đến phòng khám của bác sĩ, không phải đến bệnh viện, không phải xếp hàng, chờ đợi để được khám chữa bệnh; tư vấn sức khỏe 24/7. Nền tảng sẽ giúp người dân tiếp cận được dịch vụ khám chữa bệnh có chất lượng hơn, giảm tải cho các cơ sở y tế tuyến trên</p>	Sở Y tế	Sở TT&TT; Các DN viễn thông, CNTT	
14	<p>Nền tảng quản lý tiêm chủng Mô tả ngắn gọn: Nền tảng quản lý tiêm chủng cung cấp công cụ, dịch vụ cho mọi cơ sở tiêm chủng trên toàn quốc tổ chức tiêm ngừa cho người dân tại Việt Nam. Nền tảng cho phép người dân đăng ký tiêm chủng trực tuyến, cho phép cơ sở tiêm chủng lập kế hoạch tiêm, lập danh sách tiêm, thực hiện tiêm và tổng hợp thông tin sau tiêm. Nền tảng quản lý tiêm chủng sẽ tích hợp dữ liệu với Nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử</p>	Sở Y tế	Sở TT&TT; Các DN viễn thông, CNTT	
15	<p>Nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử Mô tả ngắn gọn: Nền tảng hồ sơ sức khỏe điện tử sẽ là một y bạ điện tử cho mỗi người dân ghi lại quá trình chăm sóc sức khỏe từ lúc sinh ra cho đến khi mất đi. Khi đi khám bệnh, thông qua hồ sơ sức khỏe điện tử, người dân cung cấp cho thầy thuốc biết tình trạng sức khỏe, tiền sử bệnh tật và quá trình khám chữa bệnh một cách nhanh chóng, chính xác, đầy đủ, tạo thuận lợi cho việc chẩn đoán và điều trị. Đây là thành phần cốt lõi nhất trong phát triển y tế thông minh, thúc đẩy chuyển đổi số ngành Y tế</p>	Sở Y tế	Sở TT&TT; Các DN viễn thông, CNTT	
16	<p>Nền tảng trạm y tế xã Mô tả ngắn gọn: Nền tảng trạm y tế xã/phường giúp các cơ sở y tế phường, xã, phòng khám khu vực tại các tỉnh quản lý toàn diện các hoạt động khám, chữa bệnh tại địa phương mình quản lý. Nền tảng đảm bảo tuân thủ theo quy định của Bộ Y tế, bảo đảm kết nối, liên thông dữ liệu với nền tảng, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các cơ sở y tế tuyến huyện, tuyến tỉnh, Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt Nam thông qua nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu y tế cơ sở của Bộ Y tế</p>	Sở Y tế	Sở TT&TT; UBND cấp huyện; Các DN viễn thông, CNTT	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
17	<p>Nền tảng phát thanh số (trực tuyến) Mô tả ngắn gọn: Nền tảng phát thanh số cung cấp kênh trực tuyến giúp người dân có thể nghe, nghe lại bất kỳ chương trình phát thanh trên sóng của Đài Tiếng nói Việt Nam hoặc các Đài truyền thanh cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã tại Việt Nam. Nền tảng hỗ trợ người dân tiếp cận các kênh phát thanh mọi lúc, mọi nơi, kể cả đối với kiều bào ở nước ngoài</p>	Đài PT&TH	UBND cấp huyện	
18	<p>Nền tảng truyền hình số (trực tuyến) Mô tả ngắn gọn: Nền tảng truyền hình số cung cấp kênh trực tuyến giúp người dân trong và ngoài nước tiếp cận được bất kỳ kênh, chương trình truyền hình nào do Đài truyền hình Việt Nam, các Đài truyền hình địa phương phát sóng. Nền tảng truyền hình số còn cung cấp các nội dung theo nhu cầu khác, đáp ứng nhu cầu của người dân và xu thế công nghệ</p>	Đài PT&TH	Sở TT&TT	
19	<p>Nền tảng bảo tàng số Mô tả ngắn gọn: Nền tảng bảo tàng số ứng dụng công nghệ số trong trưng bày, đưa tư liệu, hiện vật đến gần hơn với người xem. Các tư liệu, hiện vật được số hóa dưới dạng 2D, 3D, xây dựng video clip, liên kết các mảnh ghép của không gian, thời gian thành các câu chuyện hiện vật sống động, truyền tải tới người xem trực tiếp cũng như qua các kênh trực tuyến, Internet, thiết bị di động hoặc trình chiếu ngoài trời</p>	Sở VHTT&DL	Sở TT&TT	
20	<p>Nền tảng khảo sát, thu thập ý kiến người dân Mô tả ngắn gọn: Nền tảng khảo sát, thu thập ý kiến người dân là kênh độc lập thu thập, tổng hợp ý kiến phản ánh, đánh giá của người dân liên quan đến mọi vấn đề đời sống kinh tế, xã hội. Cơ quan nhà nước thu thập, đánh giá mức độ hài lòng của người dân khi sử dụng các dịch vụ công; thu thập các ý kiến góp ý về các chính sách quản lý đã hoặc chuẩn bị ban hành. Nền tảng triển khai tập trung, nhưng các bảng khảo sát, câu hỏi xin ý kiến người dân có thể đưa vào từng dịch vụ công, từng nền tảng, tiếp cận đến từng người dân để thu thập thông tin đã được cá thể hóa</p>	VP UBND tỉnh	Sở TT&TT	
II	Nền tảng số quốc gia do doanh nghiệp làm chủ quản, làm chủ công nghệ lõi, cung cấp dịch vụ phục vụ nhu cầu của cơ quan, doanh nghiệp và xã hội:			
21	Nền tảng điện toán đám mây doanh nghiệp	Sở KH&ĐT	Sở TT&TT;	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
	Mô tả ngắn gọn: Nền tảng điện toán đám mây do các doanh nghiệp xây dựng, phát triển và cung cấp dịch vụ ra thị trường phục vụ nhu cầu của các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp tổ chức và toàn xã hội		Các DN viễn thông, CNTT	
22	Nền tảng trí tuệ nhân tạo Mô tả ngắn gọn: Nền tảng trí tuệ nhân tạo cung cấp dưới hình thức dịch vụ cho phép các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức sử dụng hoặc phát triển thêm các dịch vụ gia tăng để cung cấp ra thị trường. Thông qua hình thức nền tảng, dữ liệu và mức độ ‘thông minh’ sẽ ngày càng phát triển	Sở TT&TT	Các DN viễn thông, CNTT	
23	Nền tảng thiết bị IoT Mô tả ngắn gọn: Nền tảng thiết bị IoT cung cấp dưới dạng dịch vụ cho phép các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người dân dịch vụ quản lý thiết bị IoT, thiết lập kết nối các thiết bị IoT từ xa, thu thập và quản lý dữ liệu từ các thiết bị IoT, xử lý dữ liệu theo nhu cầu, kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu với các ứng dụng bên ngoài mạng IoT... một cách hiệu quả, không phải đầu tư hạ tầng chuyên dùng để xây dựng, phát triển các ứng dụng IoT	Sở TT&TT	Các DN viễn thông, CNTT	
24	Nền tảng hợp trực tuyến thế hệ mới Mô tả ngắn gọn: Nền tảng hợp trực tuyến được các doanh nghiệp trong nước phát triển, cung cấp dưới hình thức dịch vụ hợp trực tuyến cho các cơ quan tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân cho phép nhiều người tham gia họp trên môi trường mạng, hỗ trợ đa nền tảng, thiết bị; các tính năng cần thiết của cuộc họp	Sở TT&TT	Các DN viễn thông, CNTT	
25	Nền tảng mạng xã hội thế hệ mới Mô tả ngắn gọn: Mạng xã hội do các doanh nghiệp Việt Nam xây dựng, phát triển với các đặc tính khác biệt nhằm tạo ra một mạng xã hội “sạch” cho người Việt, mang lại lợi ích hài hòa cho các bên tham gia, bảo đảm phát triển ổn định, bền vững, an toàn thông tin mạng, hạn chế sự phụ thuộc vào mạng xã hội nước ngoài	Sở TT&TT	Các DN viễn thông, CNTT	
26	Nền tảng sàn thương mại điện tử Mô tả ngắn gọn: Nền tảng cung cấp dưới hình thức dịch vụ cho phép các doanh nghiệp trực tuyến quản lý hợp nhất hoạt động bán hàng, tiếp thị, vận hành kinh doanh, địa điểm và khách hàng; cá nhân hóa các dịch vụ, sản phẩm theo nhu cầu của	Sở Công thương	Sở TT&TT; UBND cấp huyện; Các DN viễn thông, CNTT	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
	từng khách hàng; phân tích dữ liệu tiêu dùng và bán hàng theo thời gian thực để có phương án tổ chức hoạt động phù hợp; quản lý mối quan hệ khách hàng và dịch vụ thiết yếu; hỗ trợ thanh toán di động thuận tiện			
27	Nền tảng đại học số Mô tả ngắn gọn: Nền tảng Đại học số cung cấp dưới hình thức dịch vụ cho các trường đại học để thực hiện tất cả các khâu trong một trường Đại học trên môi trường mạng: Thực hiện tuyển sinh/nhập học số; liên thông dữ liệu và hình thành một cơ sở dữ liệu mở dùng chung; tổ chức đào tạo/đánh giá/khảo thí... nhằm tiết kiệm thời gian, công sức, chi phí của học viên, giảng viên, cán bộ, lãnh đạo	Sở GD&ĐT	Sở TT&TT; Các Trường ĐH, CĐ	
28	Nền tảng quản trị tổng thể Mô tả ngắn gọn: Nền tảng quản trị tổng thể cung cấp dưới hình thức dịch vụ quản trị của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên môi trường mạng nhằm hỗ trợ, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành	Sở KH&ĐT	Sở TT&TT; Các sở, ngành; UBND cấp huyện; Các DN viễn thông, CNTT	
29	Nền tảng kế toán dịch vụ Mô tả ngắn gọn: Nền tảng Kế toán dịch vụ giúp kết nối các doanh nghiệp có nhu cầu thuê dịch vụ kế toán/thuế với các doanh nghiệp, cá nhân cung cấp dịch vụ kế toán/thuế. Doanh nghiệp có thể tìm đúng kế toán có năng lực ở bất kỳ mảng nghiệp vụ mà doanh nghiệp cần, như: kế toán thuế/bán hàng/nội bộ... Doanh nghiệp sẽ giải quyết được bài toán rào cản chi phí, nhất là khi chuyển đổi số thì nghiệp vụ kế toán sẽ mở rộng ra trong khi nhân sự hiện có chưa đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ mới	Sở Tài chính	Sở TT&TT; Các sở, ngành; UBND cấp huyện; Các DN viễn thông, CNTT	
30	Nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch Mô tả ngắn gọn: Nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch cung cấp dịch vụ thống kê, báo cáo, quản trị theo thời gian thực về lượng khách, doanh thu, phòng trống... của khách sạn, cơ sở lưu trú mọi lúc mọi nơi; quản trị nội bộ khách sạn (phòng, bán hàng, tài chính, nhân sự...); công cụ cho phép người sử dụng tìm kiếm, đặt phòng, trả phòng; tích hợp với CQNN về quản lý lưu trú nhằm giám sát hoạt động lưu trú khi cần và cung cấp số liệu phục vụ cho công tác thống kê của Tổng cục du lịch về lượng khách, doanh thu theo từng mảng và nguồn khách từ các quốc gia trên thế giới đến Việt Nam	Sở VHTT&DL	Sở TT&TT; UBND cấp huyện; Các DN viễn thông, CNTT	

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
31	<p>Nền tảng quản trị và kinh doanh vận tải Mô tả ngắn gọn: Nền tảng quản trị và kinh doanh vận tải giúp các doanh nghiệp, tổ chức vận tải kết nối, cung cấp dịch vụ, kết nối khách hàng trực tuyến để mở rộng thị trường. Nền tảng giúp các doanh nghiệp vận tải tiến hành chuyển đổi số, thay đổi quy trình vận tải truyền thống</p>	Sở Giao thông, vận tải	Sở TT&TT; UBND cấp huyện; Các DN viễn thông, CNTT	
32	<p>Nền tảng trung tâm giám sát điều hành thông minh (IOC) Mô tả ngắn gọn: Nền tảng trung tâm giám sát điều hành thông minh cung cấp dịch vụ giám sát, cảnh báo; chỉ đạo, điều hành; phân tích và xử lý dữ liệu; quản lý chỉ số hiệu suất (KPIs); quản lý quy trình nghiệp vụ; báo cáo thống kê; mô phỏng và dự báo. Giúp lãnh đạo các cấp có khả năng giám sát, điều hành, hỗ trợ chỉ huy và quản lý chất lượng dịch vụ do bộ, ngành, địa phương cung cấp một cách tổng thể với việc ứng dụng các công nghệ phân tích dữ liệu hoặc trí tuệ nhân tạo; mang đến hiệu quả, cơ hội phát triển các ngành, lĩnh vực và kinh tế - xã hội</p>	Văn phòng UBND tỉnh	Sở TT&TT; UBND cấp huyện; Các DN viễn thông, CNTT	
33	<p>Nền tảng trung tâm giám sát điều hành an toàn thông tin mạng (SOC) Mô tả ngắn gọn: Nền tảng cung cấp dịch vụ Trung tâm điều hành ATTT mạng (SOC) đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ thông tin góp phần đảm bảo ATTT mạng cho quá trình chuyển đổi số quốc gia: Giúp các Bộ, ngành, địa phương rút ngắn thời gian 90% khối lượng, thời gian triển khai mô hình “4 lớp” về bảo đảm ATTT mạng; nâng cao năng lực đảm bảo ATTT mạng cho các chủ quản hệ thống thông tin</p>	Sở TT&TT	Các DN viễn thông, CNTT	
34	<p>Nền tảng trợ lý ảo Mô tả ngắn gọn: Nền tảng trợ lý ảo được ứng dụng trong nhiều ngành, nhiều lĩnh vực, giúp tự động hóa nhiều quy trình, tiết kiệm nhân công và tăng cường năng suất công việc. Trợ lý ảo có thể giúp người dân trong các hoạt động thường ngày cũng như giúp cán bộ, người lao động trong công việc</p>	Sở TT&TT	Các sở, ngành; UBND cấp huyện; Các DN viễn thông, CNTT	
35	<p>Nền tảng tối ưu hóa chuỗi cung ứng Mô tả ngắn gọn: Nền tảng tối ưu hóa chuỗi cung ứng nhằm quản lý và cung cấp các số liệu kịp thời về các hoạt động của chuỗi cung ứng, sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo và xử lý dữ liệu lớn để mô phỏng và tối ưu hóa các quy trình và từ đó xác định những giải pháp hiệu quả phục vụ các doanh nghiệp, tổ chức trong chuỗi cung ứng</p>	Sở Công thương	Sở TT&TT; UBND cấp huyện; Các DN viễn thông, CNTT	